

Biểu số 1 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính

Đơn vị: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Chương: 412

**DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH ĐƯỢC GIAO
VÀ PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC NĂM 2023**

(Kèm theo Quyết định số 207/QĐ-SNN ngày 17/3/2023 của Sở Nông nghiệp và PTNT)

(Dùng cho đơn vị dự toán ngân sách cấp I/đơn vị dự toán ngân sách cấp trên)

I. Căn cứ phân bổ:

- Quyết định số 73/QĐ-UBND ngày 28/02/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc phân bổ và giao dự toán vốn sự nghiệp Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững tỉnh Tuyên Quang năm 2023;
- Tờ trình số 56/TTr-STC ngày 28/02/2023 của Sở Tài chính về việc đề nghị phê duyệt phân bổ và giao dự toán chi tiết vốn sự nghiệp Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững tỉnh Tuyên Quang năm 2023.

II. Dự toán được giao và phân bổ như sau:

Đơn vị: đồng

Số TT	Chỉ tiêu	Tổng số được giao	Tổng số đã phân bổ	Đơn vị được phân bổ: Chi cục Phát triển nông thôn
A	DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC	1 .009.000.000	1 .009.000.000	1 .009.000.000
I	Chi quản lý hành chính	1 .009.000.000	1 .009.000.000	1 .009.000.000
1	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ: (Loại: 340; Khoản: 341; Mã nguồn: 12; Mã CTMT: 00473); Tiểu dự án 1: Hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp, thuộc Dự án 3. Hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện dinh dưỡng.	979 .000.000	979 .000.000	979 .000.000
1.1	Hỗ trợ dự án phát triển sản xuất nông nghiệp theo chuỗi giá trị (Dự án phát triển sản xuất chăn nuôi lợn liên kết theo chuỗi giá trị (quy mô liên huyện) trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, năm 2023-2024). Vốn Ngân sách Trung ương: 374.000.000 đồng.	374 .000.000	374 .000.000	374 .000.000
1.2	Tập huấn về hỗ trợ phát triển sản xuất. Vốn Ngân sách Trung ương: 605.000.000 đồng.	605 .000.000	605 .000.000	605 .000.000
2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ: (Loại: 340; Khoản: 341; Mã nguồn: 12; Mã CTMT: 00477); Tiểu dự án 2: Giám sát, đánh giá thuộc Dự án 7. Nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá chương trình.	30 .000.000	30 .000.000	30 .000.000
2.1	Kinh phí kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện chính sách, chương trình. Vốn Ngân sách Trung ương: 30.000.000 đồng.	30 .000.000	30 .000.000	30 .000.000